

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT NAN ĐỊNH
PHÒNG ĐÀO TẠO

LỊCH THI HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2026-2027 (ĐỢT 1)
CÁC LỚP ĐH K19

TT	Mã HP	Học phần	Số TC	Hình thức thi	Lớp học phần	Sĩ số	Phòng thi	Ngày thi	Ca thi	Ghi chú
1	TLHC0313L	Tâm lý học	3	Vấn đáp	Tâm lý học-1-26 (ĐH19.04)-1-1.31	43	A6 - 303	30/09/2026	Ca 1,2	
2	NLC10412L	Nguyên lý - chi tiết máy 1	2	Vấn đáp	Nguyên lý - chi tiết máy 1-1-26 (ĐH19.01)-1-1.31	22	A6 - 303	26/09/2026	Ca 1,2	
3	THCM0212L	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Vấn đáp	Tư tưởng Hồ Chí Minh-1-26 (ĐH19.04)-1-1.31	41	A6 - 303	03/10/2026	Ca 1,2	
4	TLHC0313L	Tâm lý học	3	Vấn đáp	Tâm lý học-1-26 (ĐH19.05)-1-1.33	56	A6-401	26/09/2026	Ca 1,2	
5	SBVL0412L	Sức bền vật liệu	2	Vấn đáp	Sức bền vật liệu-1-26 (ĐH19.02)-1-1.33	56	A6-401	29/09/2026	Ca 1,2	
6	THCM0212L	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Vấn đáp	Tư tưởng Hồ Chí Minh-1-26 (ĐH19.05)-1-1.33	56	A6-401	02/10/2026	Ca 1,2	
7	TKDN0712L	Thông kê doanh nghiệp	2	Vấn đáp	Thông kê doanh nghiệp-1-26 (ĐH19.01)-1-1.35	20	A1-404	26/09/2026	Ca 1,2	
8	TLHC0313L	Tâm lý học	3	Vấn đáp	Tâm lý học-1-26 (ĐH19.01)-1-1.24	44	A6-201	07/10/2026	Ca 1,2	
9	KTMT0513L	Kiến trúc máy tính	3	Vấn đáp	Kiến trúc máy tính-1-26 (ĐH19.01)-1-1.24	44	A6-201	10/10/2026	Ca 1,2	
10	THCM0212L	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Vấn đáp	Tư tưởng Hồ Chí Minh-1-26 (ĐH19.01)-1-1.24	44	A6-201	03/10/2026	Ca 3,4	
11	TLHC0313L	Tâm lý học	3	Vấn đáp	Tâm lý học-1-26 (ĐH19.02)-1-1.27	48	A6-203	29/09/2026	Ca 1,2	
12	VIXL0612L	Vi xử lý	2	Vấn đáp	Vi xử lý-1-26 (ĐH19.01)-1-1.27	49	A6-203	03/10/2026	Ca 1,2	

TT	Mã HP	Học phần	Số TC	Hình thức thi	Lớp học phần	Sỹ số	Phòng thi	Ngày thi	Ca thi	Ghi chú
13	THCM0212L	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Vấn đáp	Tư tưởng Hồ Chí Minh-1-26 (ĐH19.02)-1-1.27	48	A6-203	07/10/2026	Ca 1,2	
14	TLHC0313L	Tâm lý học	3	Vấn đáp	Tâm lý học-1-26 (ĐH19.03)-1-1.30	53	A6-301	08/10/2026	Ca 1,2	
15	CADC0412L	Kỹ thuật CAD/CAM	2	Vấn đáp	Kỹ thuật CAD/CAM-1-26 (ĐH19.01)-1-1.30	55	A6-301	03/10/2026	Ca 1,2	
16	THCM0212L	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Vấn đáp	Tư tưởng Hồ Chí Minh-1-26 (ĐH19.03)-1-1.30	53	A6-301	29/09/2026	Ca 1,2	

Ghi chú: - Thời gian thi. Ca 1: 07h30' - 9h00' Ca 2: 09h30' - 11h00' Ca 3: 13h30' - 15h00' Ca 4: 15h30' - 17h00';

- Các khoa, bộ môn gửi bảng phân công cán bộ coi thi, chấm thi về Phòng Đào tạo, KHHTQT & ĐBCL trước khi thực hiện;

Nơi nhận:

- Các khoa;
- Phòng khoa học HTQT & ĐBCL; QT-TB;
- Trung tâm TH;
- Website Nhà trường;
- Lưu Đào tạo;

Ninh Bình, ngày 11 tháng 09 năm 2026

PHÒNG ĐÀO TẠO



Trần Xuân Phong